

Số: ~~197~~/QĐ-ĐHXDMT

Phủ Yên, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Chi trả chế độ trợ cấp xã hội học kỳ I năm học 2021-2022 cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các Trường đào tạo công lập;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐTĐHXDMT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-ĐHXDMT ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung ban hành Quy định chính sách học bổng cho sinh viên chính quy trong đào tạo theo học chế tín chỉ tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung”;

Căn cứ Biên bản họp ngày 06 tháng 04 năm 2022 của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, trợ cấp xã hội, danh hiệu thi đua cá nhân học kỳ I năm học 2021-2022 cho sinh viên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác học sinh - sinh viên, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi trả chế độ trợ cấp xã hội học kỳ I năm học 2021-2022 cho 07 sinh viên thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội (có danh sách kèm theo).

Trong đó:

- Sinh viên thuộc đối tượng chi trả trợ cấp xã hội: Con mồ côi, bản thân khuyết tật, gia đình thuộc hộ nghèo mức trợ cấp 100.000 đồng/tháng.
- Sinh viên thuộc đối tượng chi trả trợ cấp xã hội: Dân tộc ít người vùng cao mức trợ cấp 140.000 đồng/tháng.
- Số tháng được chi trả trợ cấp xã hội là 6 tháng.

Điều 2. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, cố vấn học tập và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Leb*

- Ban Giám hiệu (báo cáo);
- Như Điều 2;
- Niêm yết Website phòng CTHSSV;
- Lưu: VT, CTHSSV, TCKT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Huệ
TS. Phan Văn Huệ

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CHI TRẢ TRỢ CẤP XÃ HỘI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021-2022
(kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHXDMT ngày tháng năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền trung)

TT	Mã số SV	Họ và Tên	Lớp	Đối tượng trợ cấp xã hội	Số tiền trợ cấp 01 tháng theo Quyết định số 05/VBHN- BGDDT	Số tháng được nhận	Số tiền được nhận 06 tháng	Tài khoản ATM Vietinbank
1	20DQ5801011042	Phan Thị Bảo Trân	D20KTR1	Con mồ côi (có trợ cấp)	100,000	6	600,000	107872995806
2	18DQ5803020001	Kpã Khũ	D18QX	DTIN (thuộc xã 135)	140,000	6	840,000	102869017661
3	18DQ5802010256	Cao Sượng	D18X4	DTIN -HN (Raglai)	140,000	6	840,000	108869425148
4	20DQ5802011008	Rơ Nhất Huy	D20XDK1	DTIN (KV1-VC) Chăm Roi	140,000	6	840,000	104872990626
5	21DQ3401011078	Nguyễn Thái Bình	D21QHC1	Bản thân khuyết tật	100,000	6	600,000	102875347762
6	20DQ5802011009	Tô Văn Lợi	D20XDK1	Hộ nghèo (31/12/2022)	100,000	6	600,000	104872917321
7	21DQ5802011177	Dương Khả Quân	D21XDK4	Hộ nghèo (31/12/2022)	100,000	6	600,000	107875293587

4,920,000

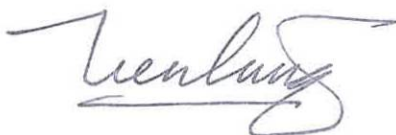
Bốn triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng chẵn.

Người lập



Nguyễn Thanh Bình

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV



Trịnh Tiến Dũng

PHỤ TRÁCH KT



Lê Hoàng Anh Thục

HIỆU TRƯỞNG



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Phan Văn Huệ